

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 6259-12:2003/SĐ 2:2005

**QUY PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP -
PHẦN 12: TẦM NHÌN TỪ LẦU LÁI**

*Rules for the classification and construction of sea-going steel ships - Part 12: Navigation
bridge visibility*

HÀ NỘI - 2005

QUI PHẠM PHÂN CẤP VÀ ĐÓNG TÀU BIỂN VỎ THÉP

Phần 12 TẦM NHÌN TỪ LẦU LÁI

Rules for the Classification and Construction of Sea-going Steel Ships

Part 12 NAVIGATION BRIDGE VISIBILITY

CHƯƠNG 1 QUI ĐỊNH CHUNG

Mục 1.1.1 được sửa đổi như sau:

1.1 Qui định chung

1.1.1 Phạm vi áp dụng

Tầm nhìn từ lầu lái phải phù hợp với các yêu cầu của Phần này trừ các tàu có chiều dài toàn bộ dưới 55 m .

Câu đầu của điều 1.1.3 được sửa thành “Nếu không có qui định khác, các thuật ngữ áp dụng trong Phần này được qui định từ (1) đến (8) như sau:”

1.1.3 Định nghĩa

Nếu không có qui định khác, các thuật ngữ áp dụng trong Phần này được qui định từ (1) đến (8) như sau:

- (1) "**Vị trí điều khiển**" - "conning position" là vị trí ở trên lầu lái có khả năng bao quát công việc chỉ huy tàu, được người lái tàu sử dụng để chỉ huy, điều động và kiểm soát tàu.
- (2) "**Người lái tàu**" - "Navigator" là người thực hiện lái tàu, vận hành các thiết bị lầu lái và điều động tàu.
- (3) "**Trạm làm việc**" - "Workstation" là vị trí mà tại đó một hoặc nhiều thao tác đặc biệt được thực hiện.
- (4) "**Phạm vi quan sát**" - "Field of vision" là độ lớn của góc nhìn mà thông qua nó từ một vị trí trên lầu lái có thể theo dõi được hoạt động của tàu.
- (5) "**Vị trí lái chính**" - "Main steering position" là vị trí làm việc mà người lái tàu điều khiển được tàu bằng tay tại vị trí làm việc bình thường.

SỬA ĐỔI 2: 2005 TCVN 6259 -12 : 2003

- (6) "**Lầu lái**" - "Bridge" là khu vực mà từ đó công việc điều khiển và kiểm soát tàu được thực hiện, bao gồm buồng lái và hai cánh gà của lầu lái.
- (7) "**Chiều dài tàu**" - "Ship length" là chiều dài được qui định tại **1.2.20 Phần 1A**.
- (8) "**Buồng lái**" - "Wheel house" là khu vực kín của lầu lái.

CHƯƠNG 2 TẦM NHÌN TỪ LẦU LÁI

Trong điều này cụm từ “ 2 lần chiều dài thân tàu hoặc 500m” được sửa thành “ 2 lần chiều dài toàn bộ thân tàu hoặc 500m”

2.1.1 Tầm nhìn trên biển

Tầm nhìn trên biển thẳng về phía mũi tàu một góc đến 10^0 cho cả hai phía bất kể chiều chìm, độ chúi và hàng xếp trên boong từ vị trí điều khiển chính không bị che khuất trong phạm vi quá 2 lần chiều dài toàn bộ thân tàu hoặc 500 m, lấy giá trị nào nhỏ hơn.